

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-KGVX

Bình Phước, ngày tháng năm 2023

V/v tỷ lệ đối tượng tuyển sinh  
lớp 6, lớp 10 vào các trường phổ thông  
dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh Bình Phước  
từ năm học 2023-2024

Kính gửi:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người;

Căn cứ Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 1079/TTr-SGDĐT ngày 14/4/2023; ý kiến của Ban Dân tộc tỉnh tại Công văn số 191/BDT-CSDT ngày 31/3/2023 về tuyển sinh theo đối tượng các trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh,

Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Thống nhất tỷ lệ đối tượng tuyển sinh lớp 6, lớp 10 vào các trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh Bình Phước từ năm học 2023-2024 như sau:

1.1. Tuyển sinh lớp 6

a) Học sinh là người dân tộc thiểu số (DTTS) mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tại tỉnh Bình Phước tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại:

- Xã, phường, thị trấn khu vực III và thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào DTTS và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn theo quy định của cấp có thẩm quyền (sau đây gọi là xã, thôn đặc biệt khó khăn): tuyển 30% học sinh trong tổng số chỉ tiêu tuyển sinh.

- Xã, phường, thị trấn khu vực II và khu vực I vùng đồng bào DTTS và miền núi theo quy định của cấp có thẩm quyền: tuyển 60% học sinh trong tổng số chỉ tiêu tuyển sinh.

b) Ưu tiên tuyển thẳng toàn bộ số học sinh DTTS rất ít người được quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên DTTS rất ít người.

c) Học sinh là người dân tộc Kinh mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tại tỉnh Bình Phước tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn: tuyển không quá 10% học sinh là người dân tộc Kinh trong tổng số chỉ tiêu tuyển sinh.

d) Trường hợp học sinh thuộc đối tượng tuyển sinh quy định tại các mục a, mục b, mục c ở trên nhỏ hơn chỉ tiêu tuyển sinh của trường thì tuyển số thí sinh là người DTTS thuộc hộ nghèo, cận nghèo mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tại tỉnh Bình Phước tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh cho đủ chỉ tiêu tuyển sinh.

## 1.2. Tuyển sinh lớp 10

a) Học sinh là người DTTS mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại:

- Xã, phường, thị trấn khu vực III và thôn đặc biệt khó khăn vùng DTTS và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn theo quy định của cấp có thẩm quyền (sau đây gọi chung là xã, thôn đặc biệt khó khăn): tuyển 30% học sinh trong tổng số chỉ tiêu tuyển sinh.

- Xã, phường, thị trấn khu vực II và khu vực I vùng đồng bào DTTS và miền núi theo quy định của cấp có thẩm quyền: tuyển 60% học sinh trong tổng số chỉ tiêu tuyển sinh.

b) Ưu tiên tuyển thẳng toàn bộ số học sinh DTTS rất ít người được quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên DTTS rất ít người.

c) Học sinh là người dân tộc Kinh mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn: tuyển không quá 10% học sinh là người dân tộc Kinh trong tổng số chỉ tiêu tuyển sinh.

d) Trường hợp học sinh thuộc đối tượng tuyển sinh quy định tại các mục a, mục b, mục c ở trên nhỏ hơn chỉ tiêu tuyển sinh của trường thì tuyển số thí sinh là người DTTS thuộc hộ nghèo, cận nghèo mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tại tỉnh Bình Phước tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh cho đủ chỉ tiêu tuyển sinh.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố và các trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh căn cứ Công văn này để triển khai thực hiện các nội dung liên quan, đảm bảo đúng quy định./.

*(Công văn này thay thế Công văn số 2647/UBND-KGVX ngày 05/8/2021 của UBND tỉnh về tăng tỷ lệ học sinh DTTS thuộc nhóm dân tộc có chất lượng nguồn nhân lực thấp và Công văn số 2001/UBND-KGVX ngày 01/8/2022 của UBND tỉnh về tỷ lệ đối tượng tuyển sinh lớp 6, lớp 10 vào các trường phổ thông dân tộc nội trú từ năm học 2022-2023).*

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ GD&ĐT;
- TTTU, TT HĐND tỉnh,  
BTT UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: LĐVP, các Phòng;
- Lưu: VT, PVX(Nga.CV165/23).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Tuyết Minh**